

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN Đ
TỈNH G**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: 88 /2018/QĐST-HNGĐ

Đ, ngày 22 tháng 8 năm 2018

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ vào hồ sơ vụ án hôn nhân gia đình thụ lý số 111/2018/TLST-HNGĐ ngày 02 tháng 8 năm 2018, giữa:

Nguyên đơn: Chị Huỳnh Thị Mỹ C, sinh năm 1989

Địa chỉ: Đội T, thôn M, xã Nam Y, huyện Đ, tỉnh G.

Bị đơn: Anh Nguyễn Quốc S, sinh năm 1981

Địa chỉ: Thôn P, thị trấn Đ, huyện Đ, tỉnh G.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các Điều 55 của Luật Hôn nhân và gia đình năm 2014;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 14 tháng 8 năm 2018.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 14 tháng 8 năm 2018 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa Chị Huỳnh Thị Mỹ C với Anh Nguyễn Quốc S.

2. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

2.1. Về con chung: Chị Huỳnh Thị Mỹ C và anh Nguyễn Quốc S không có con chung nên không yêu cầu Tòa Án giải quyết.

2.2. Về tài sản riêng, tài sản chung và nợ chung: Không có nên chị C và anh S không yêu cầu Tòa án giải quyết.

2.3. Về án phí: Án phí hôn nhân gia đình sơ thẩm là 150.000 đồng; Chị Huỳnh Thị Mỹ C phải nộp: 75.000 đồng án phí hôn nhân gia đình sơ thẩm; Anh

Nguyễn Quốc S phải nộp: 75.000 đồng án phí hôn nhân gia đình sơ thẩm. Nhưng chị Huỳnh Thị Mỹ C tự nguyện nộp thay cho anh Nguyễn Quốc S. Tổng cộng chị C phải nộp toàn bộ án phí là: 150.000 đồng (*Một trăm năm mươi ngàn đồng*) được trừ vào số tiền tạm ứng án phí hôn nhân gia đình sơ thẩm đã nộp là: 300.000 đồng (*Ba trăm ngàn đồng*) theo biên lai thu tiền số 0002703 ngày 02-8-2018 của Chi cục thi hành án dân sự huyện Đ, tỉnh G. Chị Huỳnh Thị Mỹ C được nhận lại số tiền 150.000 đồng.

Trường hợp quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6; 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh G;
- VKSND huyện Đ;
- Chi cục THADS huyện Đ;
- UBND thị trấn Đ-Đ-G;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ vụ án, VP.

THẨM PHÁN
(Đã ký)

Nguyễn Tiến Sỹ